

Số: /TB-UBND

Hiệp Hoà, ngày tháng năm 2022

THÔNG BÁO

Về việc đấu giá và lựa chọn tổ chức đấu giá QSD đất ở đối với 53 lô đất tại các xã: Mai Trung, Đông Lỗ, Hùng Sơn và thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa

Căn cứ Luật đấu giá tài sản ngày 17/11/2016;

Căn cứ Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu giá tài sản;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Tài chính: số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật đấu giá; số 48/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản; số 108/2020/TT-BTC, ngày 21/12/2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ trưởng Bộ tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Bắc Giang: số 741/QĐ-UBND ngày 19/8/2020 về việc phê duyệt giá khởi điểm để tổ chức đấu giá QSD đất ở đối với 110 lô đất tại Khu dân cư Bách Nhân, xã Hùng Sơn, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang; số 53/QĐ-UBND ngày 22/01/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt giá khởi điểm để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất ở tại Khu dân cư Đông Ngàn, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa;

Căn cứ các Quyết định của UBND huyện Hiệp Hòa: số 673/QĐ-UBND ngày 09/4/2021 về việc phê duyệt giá khởi điểm để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất ở đối với 91 lô đất tại Khu dân cư Vàm Cuối, xã Đông Lỗ, huyện Hiệp Hòa; số 135/QĐ-UBND ngày 09/02/2022 về việc phê duyệt giá khởi điểm để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất ở đối với 93 lô đất ở tại Khu dân cư Trung Hòa, xã Mai Trung, huyện Hiệp Hòa; số 175/QĐ-UBND ngày 15/02/2022 về việc phê duyệt giá khởi điểm để tổ chức đấu giá QSD đất ở đối với 05 lô đất ở tại Điem dân cư Bách Nhân, xã Hùng Sơn, huyện Hiệp Hòa;

Để việc đấu giá QSD đất ở đối với các hồ sơ trên đảm bảo theo đúng quy định, Chủ tịch UBND huyện thông báo việc đấu giá và lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản QSD đất ở, cụ thể như sau:

1. Tên, địa chỉ tổ chức, cá nhân có tài sản: UBND huyện Hiệp Hòa.
2. Tên tài sản, số lượng, chất lượng: **53** lô đất tại các xã: Mai Trung, Đông Lỗ, Hùng Sơn và thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tổng diện tích là **9,202.9m²**. Hiện trạng khu đất đã được đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng đảm bảo theo quy định.
3. Giá khởi điểm của tài sản: Tổng giá trị tài sản **109.824.620.000** đồng (trong đó giá khởi điểm của từng lô đất từ 520.000.000 đồng/lô đất đến 3.720.000.000 đồng/lô đất).
4. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản: Đảm bảo đủ tiêu chí theo quy định tại khoản 4, Điều 56 Luật đấu giá tài sản, cụ thể:
 - Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết đảm bảo cho việc đấu giá QSD đất ở;

- Có phương án đấu giá khả thi, hiệu quả;
- Có năng lực, kinh nghiệm và uy tín trong việc đấu giá QSD đất ở;
- Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp, hiệu quả;
- Tổ chức đấu giá tài sản phải có đủ tư cách pháp nhân và có tên trong danh sách do Bộ Tư pháp công bố.

5. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký:

- Thời gian nộp hồ sơ: Từ 13 giờ 30 phút ngày 22/02/2022 đến 16h00 phút ngày 25/02/2022, trong giờ hành chính.

- Địa điểm nộp hồ sơ: Trung tâm Phát triển quỹ đất và CCN huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

* Mọi thông tin đề nghị liên hệ: Trung tâm Phát triển quỹ đất và CCN huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

- Địa chỉ: Khu trụ sở Nhà liên cơ quan huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

- Điện thoại: 02043.606.688.

Trên đây là thông báo việc đấu giá và lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản là quyền sử dụng đất ở đối với 53 lô đất tại các xã: Mai Trung, Đông Lỗ, Hùng Sơn và thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa đề nghị các tổ chức đấu giá có đủ điều kiện theo tiêu chí trên nộp hồ sơ đăng ký để UBND huyện lựa chọn, tổ chức đấu giá đảm bảo theo quy định./.

(Có danh sách lô đất kèm theo)

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- banbientap_stp@bacgiang.gov.vn;
- so_tuphap_vt@bacgiang.gov.vn;
- Sở TNMT tỉnh Bắc Giang;
- Trang thông tin điện tử Hiệp Hòa;
- Phòng TCKH, TNMT, Trung tâm PTQĐ&CCN;
- UBND các xã: Mai Trung, Đông Lỗ, Hùng Sơn, thị trấn Thắng.
- LĐVP, các CV;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Khanh

**BẢNG TỔNG HỢP SỐ LÔ ĐẤT, DIỆN TÍCH ĐẤT, GIÁ QSD ĐẤT Ở TẠI
XÃ MAI TRUNG, XÃ HÙNG SƠN VÀ THỊ TRẤN THẮNG, HUYỆN HIỆP HÒA**

(Kèm theo Thông báo số /TB UBND ngày / 02 /2022 của UBND huyện Hiệp Hòa)

Stt	Lô số	Diện tích (m ²)	Giá khởi điểm		Ghi chú
			Đơn giá (đồng/m ²)	Thành tiền (đồng)	
A	B	1	2	3=1*2	4
I	KDC Trung Hòa, xã Mai Trung				
Phân lô LK-01					
1	22	116,5	14.400.000	1.677.600.000	Tiếp giáp 02 mặt tiền
2	23	108,0	12.000.000	1.296.000.000	
3	24	108,0	12.000.000	1.296.000.000	
4	25	108,0	12.000.000	1.296.000.000	
5	26	108,0	12.000.000	1.296.000.000	
Cộng:		548,5		6.861.600.000	
Phân lô LK- 02					
6	15	180,3	12.000.000	2.163.600.000	Tiếp giáp 02 mặt tiền
7	16	108,0	10.000.000	1.080.000.000	
8	17	108,0	10.000.000	1.080.000.000	
9	18	108,0	10.000.000	1.080.000.000	
10	19	108,0	10.000.000	1.080.000.000	
11	20	108,0	10.000.000	1.080.000.000	
12	21	108,0	10.000.000	1.080.000.000	
13	22	108,0	10.000.000	1.080.000.000	
14	23	108,0	10.000.000	1.080.000.000	
15	24	108,0	10.000.000	1.080.000.000	
16	25	108,0	10.000.000	1.080.000.000	
17	26	108,0	10.000.000	1.080.000.000	
18	27	108,0	10.000.000	1.080.000.000	
19	28	195,4	12.000.000	2.344.800.000	Tiếp giáp 02 mặt tiền
Cộng:		1.671,7		17.468.400.000	
Phân lô LK -04					
20	1	162,2	21.600.000	3.503.520.000	Tiếp giáp 02 mặt tiền
21	2	108,0	18.000.000	1.944.000.000	
22	3	108,0	18.000.000	1.944.000.000	
23	4	108,0	18.000.000	1.944.000.000	
24	5	108,0	18.000.000	1.944.000.000	
25	12	108,0	10.000.000	1.080.000.000	
26	13	108,0	10.000.000	1.080.000.000	
27	14	108,0	10.000.000	1.080.000.000	
28	15	108,0	10.000.000	1.080.000.000	
29	16	162,2	12.000.000	1.946.400.000	Tiếp giáp 02 mặt tiền
Cộng:		1.188,4		17.545.920.000	
Phân lô BT - 01					
30	1	325,7	9.000.000	2.931.300.000	Tiếp giáp 02 mặt tiền
31	2	270,8	7.500.000	2.031.000.000	
32	3	273,9	7.500.000	2.054.250.000	
33	4	277,0	7.500.000	2.077.500.000	
34	5	280,0	7.500.000	2.100.000.000	
35	6	284,0	7.500.000	2.130.000.000	
36	7	287,5	7.500.000	2.156.250.000	
37	8	292,6	9.000.000	2.633.400.000	Tiếp giáp 02 mặt tiền
Cộng:		2.291,5		18.113.700.000	

Phân lô BT - 02					
38	1	329,0	9.000.000	2.961.000.000	<i>Tiếp giáp 02 mặt tiền</i>
39	2	301,0	7.500.000	2.257.500.000	
40	3	304,4	7.500.000	2.283.000.000	
41	4	307,5	7.500.000	2.306.250.000	
42	5	305,4	9.000.000	2.748.600.000	<i>Tiếp giáp 02 mặt tiền</i>
Cộng:		1.547,3		12.556.350.000	
II Điểm dân cư Bách Nhân, xã Hùng Sơn					
43	1	245,0	15.000.000	3.675.000.000	
44	2	248,0	15.000.000	3.720.000.000	
45	3	247,0	15.000.000	3.705.000.000	
46	4	245,5	15.000.000	3.682.500.000	
47	5	243,0	15.000.000	3.645.000.000	
Cộng:		1.228,5		18.427.500.000	
III Khu dân cư Bách Nhân, xã Hùng Sơn					
Phân lô OM7					
48	14	104,0	5.000.000	520.000.000	
Cộng:		104,0		520.000.000	
Phân lô OM9					
49	1	138,0	7.800.000	1.076.400.000	
50	2	123,0	6.500.000	799.500.000	
51	3	123,5	6.500.000	802.750.000	
Cộng:		384,5		2.678.650.000	
IV Khu dân cư Vàm Cuối, xã Đông Lỗ					
Phân lô CL03					
52	21	156,0	96.000.000	14.976.000.000	<i>Tiếp giáp 02 mặt tiền</i>
Cộng:		156,0		14.976.000.000	
V Khu dân cư Đông Ngàn, thị trấn Thăng					
Phân lô LK2					
53	17	82,5	8.200.000	676.500.000	
Cộng:		82,5		676.500.000	
Tổng cộng		9.202,9		109.824.620.000	